

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 09 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN
ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC VÀ SGDKC HÀ NỘI**

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Lilama 7
2. Mã chứng khoán: LM7
3. Địa chỉ trụ sở: 332 đường 2/9, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
4. Điện thoại: 0236.3642666 Fax: 0236.3621722.
5. Người thực hiện công bố thông tin: Đặng Bá Hoài Chức vụ: Tổng giám đốc.
6. Nội dung công bố thông tin:

Ngày 14/09/2022 Công ty cổ phần LILAMA7 đã nhận được quyết định số 3722/QĐ-CTDAN ngày 12/09/2022 của Cục thuế Thành Phố Đà Nẵng về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần LILAMA7 cho kỳ thanh tra năm 2019. Theo đó, tổng số thuế truy thu và phạt hành chính như sau:

- Số tiền truy thu thuế TNDN: 402.527.225 đồng.
- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 107.474.769 đồng
- Số tiền phạt hành chính: 80.505.445 đồng.

7. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần LILAMA7 tại địa chỉ Website : www.lilama7.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận: ✓
- Như trên.
- Lưu HĐQT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Bá Hoài

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3722 /QĐ-CTDAN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7
Số: 138
ĐẾN Ngày: 14/9/2022
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 2871/QĐ-CTDAN ngày 22/12/2021 Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra lập ngày 06/9/2022 giữa Phòng Thanh tra - Kiểm tra 3 và Công ty cổ phần LILAMA 7;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 3,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần LILAMA 7.

Địa chỉ trụ sở chính: 332 đường 2/9, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400100986 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 14/09/1998.

Mã số thuế: 0400100986.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Bá Hoài; Chức danh: Tổng giám đốc.



2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt 20% đối với hành vi khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế thuế TNDN phải nộp theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2103/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ., số tiền: 80.505.445 đồng;

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế: 402.527.225 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ hai triệu, năm trăm hai mươi bảy ngàn, hai trăm hai mươi lăm đồng), trong đó:

+ Truy thu thuế GTGT: 0 đồng.

+ Truy thu thuế TNDN: 402.527.225 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế 107.474.769 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bảy triệu, bốn trăm bảy mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi chín đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 7/9/2022. Công ty cổ phần LILAMA 7 có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 8/9/2022 đến trước ngày thực nộp số tiền thuế truy thu (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Điều chỉnh số lỗ năm 2017 chuyển sang năm 2019 tăng: 1.332.339.340 đồng (tổng số lỗ năm 2017 chuyển sang năm 2019 là 1.880.166.303 đồng). Đoàn Kiểm tra ghi nhận số lỗ năm trước theo số liệu Công ty tự kê khai và chịu trách nhiệm về số liệu đã kê khai với Cơ quan Thuế.

Tổng số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn phải nộp: 590.507.439 đồng.

(Bằng chữ: Năm trăm chín mươi triệu, năm trăm lẻ bảy ngàn, bốn trăm ba mươi chín đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Đặng Bá Hoài, Tổng giám đốc Công ty cổ phần LILAMA 7 để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty cổ phần LILAMA 7 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào Ngân sách Nhà nước theo tài khoản 7111 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng mở tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng thông qua phương tiện điện tử theo quy định của Pháp luật về giao dịch điện tử <https://nopthue.gdt.gov.vn> hoặc <http://thuedientu.gdt.gov> như sau:

- Chương 554, Tiểu mục 4254, số tiền: 80.505.445 đồng;
- Chương 554, Tiểu mục 1052, số tiền: 402.527.225 đồng;
- Chương 554, Tiểu mục 4918, số tiền: 107.474.769 đồng.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty cổ phần LILAMA 7 không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần LILAMA 7 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 3, Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTKT3

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lưu Đức Sáu



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ CHI TIẾT TIỀN CHẬM NỘP

ĐVT: Đồng

STT	Kỳ khai sai	Số tiền thuế truy thu	Số tiền thuế tính chậm nộp	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày chậm nộp	Mức tính chậm nộp	Số tiền chậm nộp
I. Thuế GTGT		0	0					0
II. Thuế TNDN		402.527.225	402.527.225					107.474.769
1	Năm 2019	402.527.225	402.527.225	01/04/2020	07/09/2022	890	0,03	107.474.769
Tổng cộng		402.527.225	402.527.225					107.474.769

Tổng truy thu	402.527.225
- Thuế GTGT	0
- Thuế TNDN	402.527.225
Phạt 20%	80.505.445
- Phạt khai sai 20% thuế GTGT	0
- Phạt khai sai 20% thuế TNDN	80.505.445
Chậm nộp	107.474.769
- Thuế GTGT	0
- Thuế TNDN	107.474.769
Thuế TNDN nộp thừa	
Tổng	590.507.439